

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

BÀI 3: CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG (13 TIẾT)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

- Nhận biết được tính cách nhân vật; nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể.
- Thể hiện được thái độ đối với cách giải quyết vấn đề của tác giả trong truyện.
- Nhận biết được đặc điểm của số từ, phó từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.

2. Năng lực:

- Bước đầu viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.
- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.

3. Phẩm chất: Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương.

- - Hình thành và phát triển ở HS những phẩm chất tốt đẹp: Nhân ái, sống tình cảm, có trách nhiệm với mọi người; hiểu, biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thiên nhiên, con người và cảm xúc thẩm mỹ.
- Tự giác, tích cực trong học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV

- Kế hoạch bài dạy;
- Phiếu bài tập để HS trả lời câu hỏi phù hợp;
- Các phương tiện kỹ thuật;
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

2. Chuẩn bị của HS: SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

- Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.
- Nội dung:** HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân.
- Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.
- Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ TRI THỨC

TIẾT 33:

HƯỚNG DẪN VIẾT BÀI VĂN PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM NHÂN VẬT TRONG MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC

Hoạt động 1: Yêu cầu đối với bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong

một tác phẩm văn học

a. Mục tiêu: Nhận biết được các yêu cầu đối với bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học

b. Nội dung: HS sử dụng SGK, chốt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời bằng ngôn ngữ nói của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu yêu cầu đối với bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chuyển giao nhiệm vụ + Em hãy cho biết khi làm một bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học cần phải đảm bảo những yêu cầu nào? + Gv phát PHT số 1, học sinh làm việc nhóm đôi - HS tiếp nhận nhiệm vụ. <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn - GV quan sát, gợi mở (em thấy kênh nào dễ nhìn, dễ nhớ hơn...) <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv tổ chức hoạt động - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 	<p>1. Yêu cầu đối với bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được nhân vật trong tác phẩm văn học. - Chỉ ra được đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm. - Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn. - Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.

Hoạt động 2: Đọc và phân tích bài viết tham khảo

a. Mục tiêu:

- HS biết viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học theo đúng các bước;

b. Nội dung: HS sử dụng SGK, chốt lọc kiến thức để tiến hành đọc, phân tích bài viết tham khảo, trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc bài viết tham khảo và trả lời các câu hỏi: + Bài viết này có bố cục như thế nào? 	<p>2. Đọc và phân tích bài viết tham khảo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài viết tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của một bài văn phân tích đặc điểm

<p>Nêu nội dung từng phần?</p> <p>+ Chỉ ra đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm?</p> <p>+ Nhận xét nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn?</p> <p>+ Nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật?</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS trả lời câu hỏi;</p> <p>- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức</p>	<p>nhân vật trong một tác phẩm văn học:</p> <p>+ Giới thiệu được nhân vật trong tác phẩm văn học: Con mèo Gióc-ba.</p> <p>+ Chỉ ra được đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm: To đùng, mập ú. Lông đen óng. Lười nhác.</p> <p>+ Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn: Nghệ thuật xây dựng nhân vật tài tình, khiến nhân vật Gióc-ba được hiện lên sống động, mang tính cách con người nhưng cũng không bị mất đi những nét của chú mèo đáng yêu.</p> <p>+ Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật: Qua hình tượng nhân vật Gióc-ba, Tác giả muốn gửi gắm nhiều bài học quý giá: sự trân trọng lời hứa, sức mạnh kì diệu của tình yêu thương, tinh thần bảo vệ kẻ yếu, sống can đảm và giàu khát vọng.</p>
--	--

TIẾT 34,35: THỰC HÀNH VIẾT BÀI VĂN PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM NHÂN VẬT TRONG MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC

Hoạt động 1: Thực hành viết theo các bước

a. Mục tiêu:

- HS biết chọn một nhân vật yêu thích trong một tác phẩm văn học đã học hoặc đã đọc để viết bài văn phân tích theo đúng các bước;
- HS được khơi gợi óc quan sát, khả năng sáng tạo và nhận ra những ý nghĩa mới của cuộc sống.

b. Nội dung: HS sử dụng SGK, chốt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu bước trước khi viết bài</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>- GV yêu cầu HS xác định mục đích viết bài,</p>	<p>3. Thực hành viết theo các bước</p> <p><i>Các bước tiến hành</i></p> <p>a. Trước khi viết</p>

<p>người đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn nhân vật trong một tác phẩm văn học - Hướng dẫn HS tìm ý. - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, - Để tìm ý cho bài viết, em cần tìm hiểu và lựa chọn các chi tiết liên quan đến nhân vật và đưa ra những suy luận về đặc điểm nhân vật đó: - Khi tìm hiểu và lựa chọn các chi tiết liên quan đến nhân vật, em cần chú ý: + Lời người kể chuyện nhận xét trực tiếp về nhân vật + Đặc điểm nhân vật được nhà văn thể hiện gián tiếp qua: các chi tiết miêu tả ngoại hình nhân vật, các chi tiết miêu tả hành động, ngôn ngữ của nhân vật... 	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn nhân vật trong một tác phẩm văn học - Tìm ý; - Lập dàn ý. 														
<p>Hồ sơ nhân vật: ...</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Cách miêu tả nhân vật</th><th>Chi tiết trong tác phẩm</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Ngoại hình</td><td></td></tr> <tr> <td>Hành động</td><td></td></tr> <tr> <td>Ngôn ngữ</td><td></td></tr> <tr> <td>Nội tâm</td><td></td></tr> <tr> <td>Mối quan hệ với các nhân vật khác</td><td></td></tr> <tr> <td>Lời người kể chuyện nhận xét trực tiếp về nhân vật</td><td></td></tr> </tbody> </table>	Cách miêu tả nhân vật	Chi tiết trong tác phẩm	Ngoại hình		Hành động		Ngôn ngữ		Nội tâm		Mối quan hệ với các nhân vật khác		Lời người kể chuyện nhận xét trực tiếp về nhân vật		
Cách miêu tả nhân vật	Chi tiết trong tác phẩm														
Ngoại hình															
Hành động															
Ngôn ngữ															
Nội tâm															
Mối quan hệ với các nhân vật khác															
Lời người kể chuyện nhận xét trực tiếp về nhân vật															
<p>+ Sau khi tìm ý thì hướng dẫn học sinh lập dàn ý (PHT số 2)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở bài: Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật, nêu khái quát ấn tượng về nhân vật. - Thân bài: Phân tích đặc điểm của nhân vật và nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn: 	<p>b. Viết bài c. Chỉnh sửa</p>														

+ Ý 1

+ Ý 2

+ Ý 3

...

- Kết bài: Nếu ấn tượng và đánh giá về nhân vật

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- HS báo cáo kết quả;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

NV2: Hướng dẫn học sinh viết bài và chỉnh sửa bài viết

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV chuyển giao nhiệm vụ

+ *Gv phát bảng kiểm để học sinh định hướng viết bài văn*

+ *Gv hướng dẫn thêm về cách viết bài văn*

Khi viết bài cần lưu ý:

- Đề những nhận xét về nhân vật thuyết phục và có giá trị, cần dựa trên những sự việc, chi tiết liên quan đến nhân vật trong tác phẩm.

- Cần nhìn nhận, phân tích nhân vật từ nhiều góc độ, trong một chỉnh thể trọn vẹn để có những nhận xét, đánh giá toàn diện, thuyết phục.

- Phân tích nhân vật một cách cụ thể, chi tiết. Không nên nhận xét, đánh giá về nhân vật một cách chung chung. Cần đưa ra các bằng chứng trong tác phẩm để làm căn cứ cho những nhận xét, suy luận về đặc điểm nhân vật.

+ *Học sinh tự rà soát, chỉnh sửa bài viết của mình và của bạn theo bảng kiểm*

Yêu cầu	Gợi ý chỉnh sửa
Giới thiệu được nhân vật trong tác phẩm văn	Nếu chưa giới thiệu được nhân vật, hãy viết một vài câu giới thiệu nhân vật em

học.	sẽ phân tích.	
Chỉ ra được đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm	Gạch dưới những nhận xét, đánh giá của em về nhân vật. Nếu chưa đầy đủ, cần bổ sung. Vẽ đường lượn dưới các bằng chứng được trích dẫn từ tác phẩm. Nếu chưa có hoặc chưa thuyết phục thì cần bổ sung.	
Nhận xét, đánh giá được nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn	Đánh dấu những câu văn nhận xét, đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật. Nếu chưa có hoặc chưa đủ thì cần viết thêm.	
Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật	Đánh dấu câu văn nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật. Nếu chưa có, hãy viết một vài câu nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật.	
Đảm bảo yêu cầu về chính tả và diễn đạt	Rà soát lỗi chính tả và diễn đạt. Chỉnh sửa nếu phát hiện lỗi.	
<p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>- HS báo cáo sản phẩm thảo luận;</p> <p>- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>		

TIẾT 36: NÓI VÀ NGHE

TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ ĐỜI SỐNG (ĐƯỢC GỌI RA TỪ MỘT NHÂN VẬT VĂN HỌC)

Hoạt động 1: Chuẩn bị bài nói

- a. **Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu, mục đích của bài.
- b. **Nội dung:** HS sử dụng sgk, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV: Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài nói</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chuyển giao nhiệm vụ + <i>GV nêu rõ yêu cầu: HS xác định mục đích nói, bám sát mục đích nói và đối tượng nghe.</i> + <i>GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung nói:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn một vấn đề đời sống có ý nghĩa được gọi ra từ một nhân vật văn học trong tác phẩm mà em đã đọc - Thu thập tư liệu cho nội dung trình bày: + Tìm ý tưởng cho bài trình bày + Tìm thêm thông tin liên quan - Lập đề cương bài nói + <i>GV hướng dẫn HS luyện nói theo nhóm, góp ý cho nhau về nội dung, cách nói:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Tập nói một mình để nắm chắc nội dung trình bày. - Nắm rõ các tiêu chí đánh giá bài nói - HS thực hiện nhiệm vụ <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học. - Các nhóm luyện nói <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày sản phẩm thảo luận - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 	<p>1. Chuẩn bị bài nói</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Xác định mục đích nói và người người nghe. b. Chuẩn bị nội dung nói và tập luyện

Hoạt động 2: Trình bày bài nói

- a. Mục tiêu:** Biết được các kĩ năng khi trình bày bài nói.
b. Nội dung: HS sử dụng sgk, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV: Hướng dẫn HS trình bày bài nói</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chuyển giao nhiệm vụ + <i>Nhắc học sinh một số lưu ý</i> + <i>Gv gọi một số học sinh trình bày trước lớp</i> + <i>Phát phiếu đánh giá theo tiêu chí để học sinh đánh giá bài nói của bạn (có thể dùng nhiều màu mực khác nhau để đánh giá được nhiều bạn)</i> - HS thực hiện nhiệm vụ <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học. - Các nhóm luyện nói <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày sản phẩm thảo luận - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức 	<p>2. Trình bày bài nói</p> <p>a. Người nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự tin, thoải mái. Chú ý chào hỏi khi bắt đầu và cảm ơn khi kết thúc bài nói. - Bám sát vào mục đích nói - Lần lượt trình bày các ý theo nội dung đã chuẩn bị - Nhấn mạnh ý kiến riêng của mình về vấn đề đời sống - Điều chỉnh giọng nói, tốc độ nói; sử dụng cử chỉ, điệu bộ phù hợp với nội dung trình bày và thể hiện sự tương tác với người nghe <p>b. Người nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập trung lắng nghe để nắm được nội dung trình bày của bạn - Chú ý cách trình bày và thái độ của người nói - Ghi lại một số nội dung dự kiến sẽ thảo luận với người nói

Hoạt động 2: Trao đổi về bài nói

- a. Mục tiêu:** Nắm được cách đánh giá bài nói/trình bày
b. Nội dung: HS sử dụng sgk, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.
c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>NV: Hướng dẫn HS trao đổi về bài nói</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chuyển giao nhiệm vụ 	<p>3. Trao đổi về bài nói</p>

<p>+ Yêu cầu học sinh hoàn thiện phiếu đánh giá theo bảng kiểm và nhận xét bài nói của bạn</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.</p> <p>- Gv quan sát</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- HS trao đổi</p> <p>- Gv tổ chức hoạt động</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức</p>	
---	--

Người nghe	Người nói
<p>Kiểm tra lại các thông tin đã nghe được, trao đổi với người nói trên tinh thần xây dựng và tôn trọng. Có thể trao đổi bằng cách:</p> <p>- Đặt câu hỏi để thu thập thêm thông tin về vấn đề thảo luận</p> <p>- Đưa ra lí do thể hiện sự đồng tình hay không đồng tình với ý kiến của người nói</p> <p>- Nhận xét về lí lẽ và bằng chứng mà người nói sử dụng.</p>	<p>Lắng nghe, phản hồi ý kiến của người nghe với tinh thần cầu thị:</p> <p>- Trả lời câu hỏi, bổ sung thông tin cho những nội dung mà người nghe chưa rõ</p> <p>- Bổ sung lí lẽ, bằng chứng để bảo vệ ý kiến của mình nếu nhận thấy ý kiến đó đúng</p> <p>- Tiếp thu những ý kiến góp ý mà em cho là xác đáng</p>

Bảng kiểm

Bảng kiểm bài nói trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống

Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Bài nói có đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.	
Bài nói có thể hiện được tính hấp dẫn, đầy đủ, chính xác của vấn đề được chọn.	
Bài nói có làm rõ những vấn đề được gợi ra từ một nhân vật văn học.	
Các sự việc được trình bày theo trình tự hợp lí.	
Giọng to, rõ, mạch lạc, thể hiện cảm xúc phù hợp với nội dung vấn đề được đề cập.	
Người nói tự tin, nhìn vào người nghe khi nói, sử dụng giọng nói, nét mặt, cử chỉ hợp lí.	

